TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2023/HS-ST
Ngày 10 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Hoàng Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thuỷ, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 112/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn số 04/2023/HSST-QĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với:

Giàng A L, sinh ngày: 09/5/1969 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A S và bà Vàng Thị H (đều đã chết); có vợ là Tráng Thị S (đã chết), có 02 con; tiền án: Tại Bản án số 67/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2022); tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 03/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (đã được xoá tiền sự); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Giàng A L nghiện chất ma tuý. Khoảng 18 giờ ngày 06/3/2023, Giàng A L đi bộ từ nhà đến bản S, xã C, huyện M, mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực biên giới thuộc bản S, Giàng A L gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết được 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 40 viên hồng phiến (Methamphetamine) với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, Giàng A L đi bộ về lán nương ở bản C, xã Đ sử dụng hết 05 viên, còn lại 35 viên L cho vào gói nilon màu xanh. Khoảng 08 giờ ngày 07/3/2023, Giàng A L cất giấu gói ma tuý vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ đến xã C tìm việc làm thuê. Khi đi đến tiểu khu X, xã C thì bị tổ công tác Công an xã C phối hợp cùng Đồn Biên phòng C kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Giàng A L: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 35 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, nghi là Methamphetamine.

Ngày 07/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định 35 viên nén màu hồng thu giữ của Giàng A L có khối lượng 3,2 gam, lấy 03 viên có khối lượng 0,27 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu L.

Tại Kết luận giám định số 547/KL-KTHS ngày 08/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma tuý; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27 gam; Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 3,2 gam; Loại Methamphetamine".

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 07/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Giàng A L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A L trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng 32 viên nén màu hồng (Methamphetamine) và vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng A L.

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A L.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu luận tội, bị cáo Giàng A L nhất trí với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị cáo bị tổ công tác Công an xã C phối hợp cùng Đồn Biên phòng C thu giữ vào ngày 07/3/2023 có nguồn gốc mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết với giá 400.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an xã C phối hợp cùng Đồn Biên phòng C lập vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 07/3/2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Giàng A L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 07/3/2023 bị cáo Giàng A L đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 3,2 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Vì vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 67/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, chưa được xoá án tích mà bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo bị áp dụng một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma tuý (chưa được xoá án tích), có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã được xoá tiền sự). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục tái nghiện ma tuý dẫn đến có hành vi phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là người nghiện ma tuý, không có tài sản gì có giá trị, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì bên trong đựng 32 viên nén màu hồng (Methamphetamine) và vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng A L. Xét thấy đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A L có yêu cầu được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy bị cáo Giàng A L là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[11] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Giàng A L như L khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Về thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Giàng A L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Giàng A L 04 (bốn) năm, 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 07/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong đựng 32 viên nén màu hồng (Methamphetamine) và vỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Giàng A L.

3. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A L.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- CQCSĐT Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Thu Trang